TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TUY AN** **TỈNH PHÚ YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2025/DS-ST
Ngày: 23/5/2025
"Trông chấp hợp đồng vay tài sản"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUY AN - TỈNH PHÚ YÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thông Phong

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phạm Thị Thùy Lê và ông Nguyễn Mạnh Tiến

- *Thư ký phiên tòa*: Ông Nguyễn Trọng Khiêm – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tuy An, tỉnh Phú Yên.

Ngày 23 tháng 5 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuy An tỉnh Phú Yên, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 22/2025/TLST-DS, ngày 03 tháng 3 năm 2025, về *"Tranh chấp đòi tài sản"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16a/2025/QĐXXST-DS ngày 14 tháng 5 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện Tuy An, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Nguyễn Minh T, sinh năm 1963

Địa chỉ: khu phố C, thị trấn C, huyện T, tỉnh Phú Yên

Đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Danh T, sinh năm 1958

Địa chỉ: 73 T, thị trấn C, huyện T, tỉnh Phú Yên

- *Bị đơn:* Ông Nguyễn Minh Đông H, sinh năm 1972 và bà Lâm Thị Hồng V, sinh năm 1973

Địa chỉ: thôn H, xã A, huyện T, tỉnh Phú Yên.

Tất cả đều có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, quá trình giải quyết nguyên đơn, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày: Do quen biết nên ngày 04/5/2021 bà Lâm Thị Hồng V mượn ông T số tiền 30.000.000 đồng, bà V viết giấy mượn tiền, hẹn trong thời gian 01 tháng sẽ trả. Ngày 06/10/2021 bà V tiếp tục mượn ông T số tiền 30.000.000 đồng, bà V viết giấy mượn tiền, hẹn trong thời gian 03 tháng sẽ trả. Ngày 13/8/2023 vợ chồng bà V ông H tiếp tục mượn ông T số tiền 130.000.000 đồng, ông H và bà V viết và ký giấy mượn tiền, hẹn trong thời gian 02 tháng sẽ trả. Tổng cộng 3 lần vợ chồng bà V ông H mượn của ông T số tiền 190.000.000 đồng. Quá thời hạn trả nợ, ông T đã nhiều lần yêu cầu vợ chồng bà V ông H trả lại tiền nhưng không trả. Do đó, ông khởi kiện yêu cầu vợ chồng bà V và ông H trả cho ông số tiền 190.000.000 đồng. Không yêu cầu tiền lãi.

Bị đơn bà Lâm Thị Hồng V và ông Nguyễn Minh Đông H trình bày: Do công việc làm ăn nên vợ chồng có mượn ông T tiền nhiều lần, mỗi lần từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng đều có viết giấy mượn. Sau đó có viết giấy nợ tổng số tiền là 150.000.000 đồng. Tuy nhiên, sau khi viết giấy nợ tổng số tiền 150.000.000 đồng thì ông T không đưa lại những giấy mượn đã viết trước cho vợ chồng ông. Đối với các giấy mượn tiền mà ông T cung cấp cho Tòa án, giấy mượn 30.000.000 đồng không ghi ngày, Giấy mượn 30.000.000 đồng ghi ngày 06/10/2021 nhằm ngày 01/9/2021 và Giấy mượn 130.000.000 đồng không ghi ngày thì ông H, bà V đều thừa nhận chữ ký của ông H, bà V. Tuy nhiên, 03 giấy mượn tiền trên là những giấy mà ông T không trả lại sau khi vợ chồng ông đã ghi vào giấy tổng số tiền còn nợ là 150.000.000 đồng. Nên vợ chồng chỉ đồng ý trả 150.000.000 đồng, tuy nhiên hiện nay gia đình gặp nhiều khó khăn nên xin trả dần hàng tháng cho đến khi trả hết nợ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả trông tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn, bị đơn đều có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ Điều 227, 228, 238 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiếp tục xét xử vụ án.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, thấy rằng: Do quen biết nên ông T có cho vợ chồng ông H, bà V mượn tiền nhiều lần, với tổng số tiền 190.000.000 đồng. Quá trình giải quyết vợ chồng ông H, bà V thừa nhận có viết và ký vào ba giấy mượn tiền: Giấy mượn 30.000.000 đồng không ghi ngày; giấy mượn 30.000.000 đồng ghi ngày 06/10/2021 nhằm ngày 01/9/2021 và Giấy mượn 130.000.000 đồng không ghi ngày. Tuy nhiên, chỉ thừa nhận nợ ông T tổng số tiền 150.000.000 đồng nhưng không cung cấp được tài liệu, chứng cứ để chứng minh. Do đó, nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn trả số tiền 190.000.000 đồng tại ba giấy mượn tiền là có căn cứ chấp nhận.

[3] Về lãi suất: Nguyên đơn không yêu cầu nên không xem xét.

[4] Từ những căn cứ và phân tích trên, cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

[5] Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận, nên bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 463, 466, 468 của Bộ luật dân sự; Điều 227, 228, 238, Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Nguyễn Minh T.

Buộc bị đơn ông Nguyễn Minh Đông H và bà Lâm Thị Hồng V liên đới trả cho ông Nguyễn Minh T số tiền 190.000.000 đồng *(Một trăm chín mươi nghìn đồng)* về khoản tiền vay.

Khi bản án có hiệu lực pháp luật. Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án *(đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án)* cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải bàu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Về án phí: Bị đơn ông Nguyễn Minh Đông H và bà Lâm Thị Hồng V phải chịu 9.500.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại cho nguyên đơn ông Nguyễn Minh T số tiền 4.750.000 đồng theo Biên lai thu tiền số 0006679 ngày 03/3/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tuy An.

Nguyên đơn, bị đơn được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án./.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Tuy An;
- Chi cục THADS huyện Tuy An;
- TAND tỉnh Phú Yên;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thanh Phong